

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG BẠCH ĐẰNG - CTCP

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200157840 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 01 tháng 10 năm 2010, thay đổi lần 10 ngày 02/8/2018.

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Địa chỉ: Số 268 Trần Nguyên Hãn, Phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225 3856251

Fax: 0225 3856451

Website: bachdanggroup.com

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Ông: Nguyễn Trọng Khải

- Chức vụ: Tổng Giám đốc


- Số điện thoại: 0225 3856251

Số fax: 0225 3856451

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	1
1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	1
2 Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty	4
3 Cơ cấu bộ máy của Tổng Công ty	4
4 Danh sách cổ đông	6
5 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức ĐKGD, những công ty mà tổ chức ĐKGD đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức ĐKGD	7
6 Hoạt động kinh doanh	11
7 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	16
8 Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	18
9 Chính sách đối với người lao động	19
10 Chính sách cổ tức	21
11 Tình hình tài chính	21
12 Tình hình tài sản của Tổng Công ty tính đến thời điểm 31/12/2017	25
13 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	29
14 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổng Công ty	30
15 Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	30
16 Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổng Công ty	31
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	32
1 Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị	32
2 Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát	34
3 Cơ cấu thành viên Ban Tổng Giám đốc	36
4 Kế toán trưởng	40
5 Cán bộ quản lý (các chức danh khác do HĐQT phê duyệt)	40
6 Kế hoạch tăng cường quản trị Tổng Công ty	42

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch****✚ Một số thông tin cơ bản về Tổng Công ty:**

- Tên tiếng Việt : **TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG BẠCH ĐĂNG - CTCP**
- Tên tiếng Anh : **BACH DANG CONSTRUCTION CORPORATION**
- Tên viết tắt : **BDCC**
- Trụ sở chính : Số 268 Trần Nguyên Hãn, Phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
- Điện thoại : 0225 3856251
- Fax : 0225 3856451
- Website : www.bachdanggroup.com
- Vốn điều lệ theo Giấy ĐKKD : 217.359.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm mười bảy tỷ, ba trăm năm mươi chín triệu đồng*)
- Vốn điều lệ thực góp : 217.359.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm mười bảy tỷ, ba trăm năm mươi chín triệu đồng*)
- Giấy chứng nhận ĐKKD : Số 0200157840 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 01 tháng 10 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 02 tháng 8 năm 2018.
- Logo :

- Ngày trở thành công ty đại chúng : Ngày 23/01/2015, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 363/UBCK-QLPH
- Người đại diện theo pháp luật : Ông Vũ Quang Bảo
- Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty

TT	Tên ngành nghề
1	Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi, bưu điện, sân bay, bến cảng, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp
2	Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng, hệ thống báo cháy, báo động chống trộm, lắp đặt đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình (gồm cả cáp quang học);
3	Hoàn thiện công trình xây dựng
4	Kinh doanh Bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
5	Chuẩn bị mặt bằng
6	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
7	Khảo sát địa chất các công trình xây dựng. Khảo sát địa hình các công trình xây dựng. Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình xây dựng. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. Thiết kế kiến trúc công trình. Thiết kế quy hoạch xây dựng
8	Xây dựng nhà các loại
9	Thi công, lắp đặt đường dây, trạm biến thế điện, xây dựng công trình thủy lợi;
10	Hoạt động tư vấn quản lý
11	Phá dỡ
12	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí
13	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, kinh doanh bất động sản và cho thuê văn phòng

Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, kinh doanh bất động sản và cho thuê văn phòng.

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá : 10.000 đồng
 - Mã chứng khoán : BDC
 - Tổng số chứng khoán ĐKGD : 21.735.900 cổ phiếu
 - Số lượng chứng khoán bị hạn chế : 0 cổ phiếu
- giao dịch
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài : Công ty thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 27/8/2018, số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài sở hữu là 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ của Tổng Công ty.

1.3 Quá trình hình thành, phát triển

Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển bền vững, từ một doanh nghiệp xây dựng nhỏ tại

Hải Phòng, Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP đã vươn mình trở thành một trong những doanh nghiệp tiêu biểu hàng đầu của ngành Xây dựng Việt Nam, được khách hàng trong nước và quốc tế biết đến với các công trình trọng điểm quốc gia và mang tầm cỡ quốc tế.

Ngành Kiến trúc - Xây dựng được Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm. Sau 3 năm khôi phục đổ nát của chiến tranh và cải tạo kinh tế, ngày 31/8/1958, Công ty Kiến trúc Hải Phòng (trực thuộc Bộ Xây dựng) được thành lập, sau đó chuyển thành Công ty Xây dựng Hải Phòng, Công ty Xây dựng số 16 và nâng cấp thành Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng, nay là Tổng Công ty xây dựng Bạch Đằng - CTCP.

Trước yêu cầu phát triển đất nước trong những năm tới với mục tiêu đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020, ngành Xây dựng sẽ phải tập trung thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng mang tính đột phá, trong đó, đặc biệt phải tập trung nâng cao năng lực ngành Xây dựng, nhất là năng lực và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp nói chung, Tổng công ty nói riêng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tiềm lực khoa học - công nghệ. Do đó, Tổng Công ty đặt ra mục tiêu tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, giữ vững thương hiệu, tập trung nâng cao năng lực nhằm nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ và đa dạng hóa, mở rộng các lĩnh vực xây dựng hạ tầng khác, đô thị, nông thôn, công nghiệp.

Quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP đã trải qua các cột mốc quan trọng sau đây:

- Ngày 31 tháng 08 năm 1958 Bộ Xây dựng thành lập Công ty Kiến trúc Hải Phòng hoạt động trong lĩnh vực xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.
- Tháng 08 năm 1973, Công ty Kiến trúc Hải Phòng được đổi tên thành Công ty Xây dựng Hải Phòng.
- Tháng 12 năm 1981, Bộ Xây dựng đổi tên Công ty Xây dựng Hải Phòng thành Công ty Xây dựng số 16.
- Năm 1996, Bộ Xây dựng quyết định thành lập Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng trên cơ sở tổ chức lại Công ty xây dựng số 16 và một số đơn vị khác thuộc Bộ Xây dựng.
- Do sự phát triển lớn mạnh của Công ty Xây dựng số 16, căn cứ Quyết định số 90/TTg ngày 07/3/1994 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 270/BXD-TCLĐ Ngày 15/3/1996 thành lập “Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng”, trực thuộc Bộ Xây dựng trên cơ sở tổ chức lại Công ty Xây dựng số 16 với một số đơn vị thuộc Bộ Xây dựng.
- Ngày 16/12/2013, Thủ tướng chính phủ ra quyết định số 2453/QĐ-TTg về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng thành Công ty cổ phần. Tổng công ty chuyển thành Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0200157840, thay đổi lần thứ 7 ngày 01/6/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng cấp với vốn điều lệ là 217.359.000.000 đồng. Sau khi chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP đã phát huy kinh nghiệm, nguồn nhân lực, khẳng định mình bằng những bước tiến mới vững chắc, thể hiện qua kết quả kinh doanh khả quan về mọi mặt và được Bộ Xây dựng ghi nhận.
- Ngày 23/01/2015, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 363/UBCK-QLPH.
- Ngày 21/09/2017, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 181/2017/GCNCP-VSD, mã chứng khoán: BDC.

- Ngày 18/6/2018, Bộ Xây dựng thực hiện đấu giá bán toàn bộ cổ phần của Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP do Bộ Xây dựng sở hữu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Cuộc đấu giá thành công với số lượng bán được là 20.563.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,61% vốn điều lệ, giá đấu thành công bình quân là 26.282 đồng/cổ phiếu.

1.4 Quá trình tăng vốn của Tổng Công ty

Kể từ sau khi cổ phần hóa và hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, Tổng Công ty chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.

2 Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty

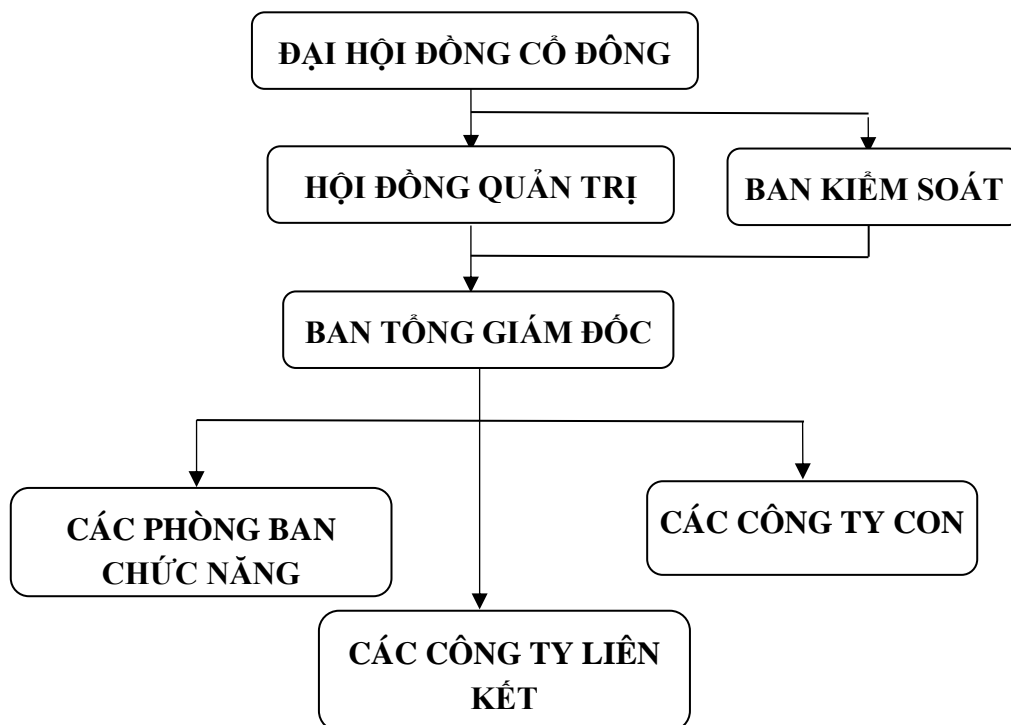
Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan; cơ cấu tổ chức Công ty hiện tại như sau:

- **ĐHĐCĐ và các đơn vị trực thuộc:** ĐHĐCĐ, HĐQT, BTGD, BKS Công ty và các công ty con, công ty liên kết;

- **Khối Cơ quan Tổng Công ty gồm các phòng, ban** thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

3 Cơ cấu bộ máy của Tổng Công ty

Sơ đồ số 1: Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP



Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

Ban kiểm soát: Là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, để thay mặt cho cổ đông kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan, trung thực tình hình tài chính và mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh, quản trị, điều hành của Tổng công ty. Ban kiểm soát có ba thành viên, thường trú tại Việt Nam, với nhiệm kỳ năm năm.

Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Tổng công ty do ĐHĐCĐ bầu ra, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có năm thành viên, với nhiệm kỳ năm năm.

Ban Tổng giám đốc: Gồm Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc, do HĐQT bổ nhiệm, chịu trách nhiệm điều hành, giải quyết công việc hàng ngày của Tổng công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Tổng giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT, pháp luật về việc điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng công ty và về việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao.

Các Phòng/Ban chuyên môn tại Văn phòng Tổng công ty: chịu trách nhiệm tham mưu, tư vấn, giúp việc cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Văn phòng: thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, hành chính - quản trị, bảo vệ trị an, y tế, phòng chống cháy nổ, quản lý xe và máy thiết bị văn phòng...;
- Phòng Tổ chức lao động: thực hiện công tác tổ chức - cán bộ, đào tạo, lao động, tiền lương; nghiên cứu xây dựng đề án, phương án sắp xếp tổ chức, bộ máy bao gồm việc thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị; thi đua, khen thưởng. Xây dựng Kế hoạch tiền lương và thực hiện các thủ tục thanh toán tiền lương, tiền công, chế độ bảo hiểm và các chế độ khác cho các đơn vị, phòng ban trong Công ty
- Phòng Tài chính - Kế toán: quản lý vốn và tài sản, hạch toán kế toán, kiểm tra tài chính - kế toán; lập kế hoạch tài chính; cân đối các khoản thu, chi; xây dựng quy chế quản lý tài chính; kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ kế toán; lập báo cáo tài chính hàng năm...
- Phòng Đầu tư: Xây dựng kế hoạch SXKD, các kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đảm bảo sự phát triển bền vững của Tổng công ty. Nghiên cứu và triển khai thực hiện việc khảo sát tìm kiếm các cơ hội đầu tư. Đề xuất báo cáo Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án do Tổng công ty đầu tư.
- Phòng Quản lý Xây lắp: Có chức năng quản lý và tổ chức thực hiện công tác kỹ thuật thi công, chất lượng sản phẩm, thiết bị xe máy, bảo hộ lao động; quản lý theo dõi các hợp đồng kinh tế xây lắp; phối hợp xây dựng các định mức, đơn giá nội bộ của TCT.
- Phòng Quản lý Đấu thầu : Có nhiệm vụ là đầu mối thu thập thông tin các dự án sẽ được đầu tư xây dựng, kế hoạch đầu tư phát triển của các Bộ, ngành và địa phương, kế hoạch triển khai đấu thầu thi công của các Chủ đầu tư. Nắm bắt xử lý thông tin thị trường xây dựng báo cáo đề xuất lãnh đạo Tổng công ty xem xét quyết định.
- Các Ban quản lý và Ban điều hành dự án.

Các Công ty con, Công ty liên kết:

- Công ty con: gồm các công ty hạch toán độc lập mà Tổng công ty sở hữu trên 50% vốn điều lệ.
- Công ty liên kết: gồm các công ty hạch toán độc lập mà Tổng công ty sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở xuống

4 Danh sách cổ đông

Cơ cấu cổ đông tính tới thời điểm 27/8/2018

Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 27/8/2018

STT	Tên cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	271	21.735.900	100%
	<i>Tổ chức</i>	0	0	0%
	<i>Cá nhân</i>	271	21.735.900	100%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
Tổng cộng		271	21.735.900	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Tổng công ty do VSD lập

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% Vốn điều lệ

Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại thời điểm 27/8/2018

STT	Tên cổ đông	Số CCCD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Ông Vũ Quang Bảo	034070005715	E403, The Manor, TDP số 5, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội	20.563.400	94,61%
Tổng Cộng				20.563.400	94,61%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Tổng công ty do VSD lập

Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:

Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa, Tổng Công ty không có cổ đông sáng lập.

5 Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức ĐKGD, những công ty mà tổ chức ĐKGD đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức ĐKGD

5.1 Công ty mẹ của Tổng Công ty

Không có

5.2 Công ty con, công ty liên kết của Tổng Công ty

Tại thời điểm 31/12/2017, Tổng Công ty có các công ty con, công ty liên doanh liên kết như sau:

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Điện thoại	Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh	Vốn điều lệ đăng ký (triệu đồng)	Vốn điều lệ thực góp (triệu đồng)	Tỷ lệ góp vốn thực tế của Tổng Công ty tại công ty con	Hoạt động kinh doanh chính
I	Các công ty con							
1	CTCP Xây dựng Bạch Đằng 201	Số 85 đường vòng Cầu Niệm, Phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân, Hải Phòng	02253856392	0200158890	17.500	17.500	55,31%	Thi công xây dựng các Công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, các Công trình kỹ thuật Hạ tầng đô thị và khu công nghiệp.
2	CTCP Bạch Đằng 7	Số 128 đường Trần Huy Liệu, Phường Quán Trữ, Quận Kiến An, Hải Phòng.	02253576215	0200679692	7.000	7.000	51,07%	Sản xuất kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng, xây dựng công nghiệp, đóng mới, sửa chữa tàu biển, kinh doanh vận tải.

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Điện thoại	Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh	Vốn điều lệ đăng ký (triệu đồng)	Vốn điều lệ thực góp (triệu đồng)	Tỷ lệ góp vốn thực tế của Tổng Công ty tại công ty con	Hoạt động kinh doanh chính
3	CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Bạch Đằng 15 (*)	Số 21A đường Lãm Hà, Phường Lãm Hà, Quận Kiến An, Hải Phòng	Số 268, Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	0313576099	16.000	16.000	54,09%	Xây dựng các công trình công nghiệp, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng
II	Công ty Liên doanh Liên kết							
1	CTCP Xây dựng 204	Số 2B, đường Trường Chinh, Kiến An, Hải Phòng.	0313856563	0200157008	28.000	28.000	25,25%	Xây dựng các Công trình, gia công sửa chữa cơ khí, kinh doanh phát triển nhà, vật tư, vật liệu xây dựng.
2	CTCP Đầu tư và Xây dựng Bạch Đằng 8	P.303, nhà D5-C, đường Nguyễn Phong Sắc kéo dài, P. Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	04362690599	0200158996	15.000	15.000	36,70%	Khai thác khoáng sản, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, thi công xây dựng các công trình công nghiệp.
3	CTCP Tư vấn, Đầu tư Bạch Đằng	Số 18 ngõ 90 Ngụy Như Kon Tum, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	0435575400	0200156389	6.881	6.881	32,32%	Tư vấn và Thiết kế xây dựng: lập dự án, thẩm định thiết kế kỹ thuật và dự toán, tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, tư vấn giám sát kỹ thuật xây dựng.

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Điện thoại	Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh	Vốn điều lệ đăng ký (triệu đồng)	Vốn điều lệ thực góp (triệu đồng)	Tỷ lệ góp vốn thực tế của Tổng Công ty tại công ty con	Hoạt động kinh doanh chính
4	CTCP Xây dựng và Đầu tư Phát triển Bạch Đằng 12	Số 268C, Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	0316519626	0201731987	7.000	7.000	21,65%	Xây dựng Công trình công nghiệp, thủy lợi, bưu điện, sân bay, bến cảng, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp.
5	CTCP Thí nghiệm Khảo sát và Xây dựng Bạch Đằng	Số 268C, Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	0313856433	0201734963	5.000	5.000	28,86%	Khảo sát địa hình các công trình xây dựng, Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình xây dựng.
6	CTCP Xây dựng và Đầu tư phát triển Bạch Đằng Đà Nẵng	Số 51 Xô Viết Nghệ Tĩnh., P. Hòa Cường Nam, Q. Hải Châu, Đà Nẵng	05113624699	0401797488	7.000	7.000	32,80%	Xây dựng Công trình công nghiệp, thủy lợi, bưu điện, sân bay, bến cảng, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp
7	CTCP Xây dựng 203	Số 24 Tân Viên, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0313824740	0200156815	14.000	14.000	25,00%	Thi công xây dựng các Công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, các Công trình kỹ thuật Hạ tầng đô thị và khu công nghiệp.
8	CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Bạch Đằng	Số 2A, đường Lâm Hà, Kiến An, Hải Phòng	0313857669	0200819117	40.000	40.000	26,80%	Xây dựng nhà các loại, xây dựng công trình đường bộ, xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Điện thoại	Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh	Vốn điều lệ đăng ký (triệu đồng)	Vốn điều lệ thực góp (triệu đồng)	Tỷ lệ góp vốn thực tế của Tổng Công ty tại công ty con	Hoạt động kinh doanh chính
9	CTCP Bạch Đằng 5	Khu Công nghiệp Đình Vũ, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng	0313769788	0200157336	25.000	25.000	25,00%	Xây lắp các Công trình công nghiệp, sản xuất, kinh doanh vật liệu, kết cấu thép, các kết cấu xây
10	CTCP Xây dựng – Đầu tư phát triển Bạch Đằng 15 (*)	Số 268, Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	0313576099	0200156533	16.000	16.000	25,00%	Xây dựng các công trình công nghiệp, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng
11	CTCP Bạch Đằng 4 (**)	17 Lô A5, Khu Cầu Kinh, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	0862853631	0301851283	13.800	13.800	36,96%	Thi công xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, đường dây, trạm biến áp

Nguồn: Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng

(*) Trong năm 2018, Tổng Công ty đã thoái vốn khỏi CTCP Xây dựng – Đầu tư phát triển Bạch Đằng 15, giảm tỷ lệ nắm giữ từ 54,09% xuống 25% vốn điều lệ.

(**) Trong năm 2018, Tổng Công ty đã thoái toàn bộ vốn khỏi CTCP Xây dựng – Đầu tư phát triển Bạch Đằng 4.

6 Hoạt động kinh doanh

6.1 Sản phẩm – dịch vụ kinh doanh chính

Hiện nay, hoạt động kinh doanh chủ yếu của Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP bao gồm:

- Thi công xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, cơ sở hạ tầng.
- Kinh doanh bất động sản.

a. Hoạt động xây dựng

- Từ năm 1959 đến năm 1964, Công ty Kiến trúc Hải Phòng đã thi công 64 công trình, bao gồm các nhà máy, bệnh viện, trụ sở các cơ quan Dân-Chính-Đảng, các khu nhà dân dụng. Tại Hải Phòng, Công ty xây dựng, sửa chữa các biệt thự khu Trung tâm Đồ Sơn, Khách sạn Vạn Hoa, Nhà máy nhựa Thiếu niên Tiền Phong, Nhà máy sắt tráng men nhôm, Nhà máy thủy tinh, Nhà máy ác quy Tia Sáng, sửa chữa lò hơi và mở rộng Nhà máy xi măng Hải Phòng... Ở Hải Dương, Công ty xây dựng tuyến nước Kim Lương, Kim Thành về Hải Phòng, Nhà máy xay Ninh Giang, Nhà máy Sứ, Nhà máy thủy tinh, dân dụng, bóng đèn, phích nước; Nhà máy thủy tinh y tế Chí Linh. Ở Quảng Ninh, Công ty xây dựng trụ sở quân khu Đông Bắc, trụ sở Tỉnh ủy Quảng Ninh, biệt thự Tuần Châu là nhà nghỉ của Bác Hồ, Nhà máy cơ khí Hải quân...

- Từ năm 1965 đến năm 1972 là những năm tháng chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ diễn ra ác liệt ngày đêm. Cán bộ, công nhân viên Công ty Kiến trúc Hải Phòng đã xây dựng 65 công trình lớn nhỏ, sử dụng phương tiện cơ giới để đưa pháo vào trận địa, lên các điểm cao, san lấp mặt bằng, xây dựng trận địa, hầm trú ẩn, đào hào giao thông, đảm bảo và giữ vững mạch máu giao thông trên mỗi cung đường của tuyến đường sắt huyết mạch Hải Phòng - Hải Dương - Hà Nội; những tay súng, nhanh tay bay trên mỗi công trình phục vụ cho quân sự. Đặc biệt, công trình A315, A318 hầm chứa nhiên liệu dự trữ cho quân đội là một trong những công trình dù không đúng chuyên ngành, lần đầu tiên được Công ty thi công nhưng vẫn đảm bảo tiến độ và chất lượng cao, đã đi vào những trang sử vẻ vang của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam.

- Năm 1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước, cán bộ công nhân Công ty Xây dựng Hải Phòng trở lại với nhiệm vụ chính của mình là kiên thiết đất nước. Những năm tháng vừa sản xuất, vừa chiến đấu, phục vụ chiến đấu đã nảy sinh nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nhiều công trình yêu cầu về tiến độ gấp rút, thi công 2 hoặc 3 ca nhưng đều đảm bảo tiến độ và chất lượng, đã gây dựng được uy tín, niềm tin với Bộ Xây dựng và các tỉnh, thành phố, khu vực Duyên Hải Bắc Bộ. Nhiều công trình do Công ty xây dựng sau khi đất nước thống nhất vào những năm đầu của công cuộc đổi mới đã khắc một dấu son sáng ngời về sự sáng tạo, dám nghĩ dám làm của đội ngũ các kỹ sư, kỹ thuật viên mà tiêu biểu là xây dựng Nhà máy xi măng Hoàng Thạch, Nhà văn hóa Lao động hữu nghị Việt - Tiệp Hải Phòng.

- Từ năm 1986 - 1996, Công ty Xây dựng số 16 đã tập trung lực lượng xây dựng những công trình lớn, mang ý nghĩa chính trị và kinh tế quan trọng của ngành Xây dựng và TP Hải Phòng như Nhà máy xi măng Hoàng Thạch II, Nhà máy xi măng Chinfon Hải Phòng... và một số những công trình lớn phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế đất nước như Bệnh viện hữu nghị Việt - Tiệp, mở rộng khán đài B sân vận động Lạch Tray, đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ Hải Phòng. Công ty cũng đã trúng thầu xây dựng nhà máy xi măng Phúc Sơn, Bút Sơn, Hoàng Mai, Bim Sơn, xây dựng khách sạn Plaza Quảng Ninh, khách sạn Hải Yến - Đồ Sơn, khách sạn 11 tầng (Điện Biên Phủ - Hải Phòng).

- Ngày nay, Tổng Công ty được biết đến là một DN mạnh trong lĩnh vực xây lắp các công trình dân dụng, giao thông, hạ tầng kỹ thuật và công nghiệp. Không chỉ khẳng định vị thế

của mình trong xây dựng những công trình nhà máy xi măng, nhà máy lọc dầu mà Tổng Công ty mà còn tỏa sáng trên các công trường nhà máy nhiệt điện như: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 1; Nhà máy Nhiệt điện Mông Dương 1 (Quảng Ninh); Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 (Bình Thuận); Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1; Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí; Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại dây chuyền 1 và 2; Nhà máy Nhiệt điện Long Phú (Sóc Trăng), Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng... Ngoài ra, còn rất nhiều công trình lớn, trọng điểm mang thương hiệu Tổng Công ty khác như: Nhà máy nhiệt điện Phả Lại 2, Nhà máy nhiệt điện Uông Bí mở rộng, Nhà máy nhiệt điện Na Dương (Lạng Sơn), Tổng kho xăng dầu Đình Vũ (Hải Phòng), Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Tổng kho LPG Hải Phòng; Dự án thoát nước mưa, nước thải chất thải rắn Hải Phòng; Bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp Hải Phòng cơ sở 2; cầu vượt Đình Vũ - Nguyễn Bình Khiêm; Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm (Hải Phòng); Trung tâm Chính trị - Hành chính Q.Hồng Bàng (Hải Phòng); Dự án thoát nước mưa nước thải TP.HCM; cao tốc Nội Bài - Lào Cai; Bệnh viện ung bướu Cần Thơ, nhà thi đấu đa năng tỉnh Quảng Ninh... Không chỉ tìm kiếm khai thác, xây dựng các công trình trong nước, Tổng Công ty còn tìm kiếm khai thác thị trường nước ngoài để xuất khẩu lao động, hoặc nhận thầu thi công. Tổng Công ty đã thi công xây dựng khách sạn 5 tầng Sidmouth Inn - Okinawa tại Nhật Bản mang phong cách Á Đông với toàn bộ vật liệu gạch, ngói, gỗ, cửa (trừ sắt, thép và bê tông) được gia công hoặc cung cấp từ Việt Nam.

- Trong số các công trình đang tiến hành thi công, có thể kể đến các công trình lớn: Dự án thoát nước Hải Phòng (gói thầu A3), Xây dựng hệ thống thu gom và trạm bơm nước thải Đà Lạt, Nhà máy xử lý nước thải Vĩnh Niệm, Gói thầu 12A – Xây lắp XL 1 (cầu vượt Nguyễn Bình Khiêm), Dự án thoát nước mưa, nước thải, chất thải rắn Hải Phòng (gói C), Dự án gói thầu J mở rộng nhà máy xử lý nước thải TP Hồ Chí Minh, Gói thầu CP3, Cát Hải – Hải Phòng, dự án hồ điều hòa Vĩnh Niệm A4, Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1.

b. Hoạt động kinh doanh bất động sản

Các dự án bất động sản đang thực hiện của Tổng Công ty gồm có:

- Dự án tòa nhà phức hợp văn phòng, thương mại dịch vụ và căn hộ cho thuê tại 268 Trần Nguyên Hãn – Hải Phòng: Dự án được xây dựng trên khu đất rộng 4.420 m², trong đó diện tích xây dựng là 1.788 m². Tòa nhà phức hợp bao gồm 16 tầng nổi và 1 tầng hầm. Dự án được kiểm soát tiến độ chặt chẽ và ưu tiên nguồn vốn thực hiện, đã đưa vào khai thác sử dụng trong đầu tháng 5/2017. Hiện tại dự án đang được khai thác làm văn phòng Tổng Công ty và khai thác văn phòng dịch vụ cho thuê có hiệu quả.

- Dự án Khu dân cư Gò Gai, Thủy Nguyên, Hải Phòng: Dự án được xây dựng trên khu đất có diện tích 12,7519 ha thuộc địa phận thị trấn Núi Đèo và xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, cách trung tâm thành phố Hải Phòng khoảng 5 km theo hướng Bắc.

Theo các Quyết định số 3191/QĐ-UB ngày 04/12/2013 và Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 17/7/2013 của UBND thành phố Hải Phòng, số tiền sử dụng đất phải nộp ngân sách là 25.635.156.000 đồng, Tổng công ty đã thực hiện nộp 25.593.516.000 đồng.



Quy hoạch chi tiết Khu dân cư Gò Gai

Nguồn: Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng CTCP

Chủ đầu tư dự án
Diện tích đất quy hoạch
Tổng mức đầu tư
Vị trí

- : Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng CTCP
- : 127.519,7 m²
- : 206 tỷ đồng
- : Phía Bắc giáp khu dân cư và các cơ quan, gần tuyến đường 351
- Phía Nam giáp khu dân cư
- Phía Đông giáp khu dân cư dọc tuyến Quốc lộ 10
- Phía Tây giáp trung tâm thể dục thể thao (theo quy hoạch)

Quy mô

- : - Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật bao gồm: san nền toàn bộ diện tích khu đất 127.519,7 m²; xây dựng hệ thống giao thông nội khu; hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, hệ thống cấp nước; hệ thống cấp điện và điện chiếu sáng công cộng;
 - Đầu tư xây dựng trường học trên diện tích đất 8.994 m², xây dựng nhà trẻ trên diện tích đất 1.685,4 m²;
 - Xây dựng thô 353 căn nhà liền kề và 86 căn nhà biệt thự trên diện tích đất 57.616,9 m² với tổng diện tích sàn khoảng 161.000 m²;
 - Xây dựng hệ thống công viên cây xanh trên diện tích đất 4.435,9 m².
- Dự án bố trí khu cây xanh kết hợp thể thao ở giữa khu ở như một công viên nhỏ, tạo nên một sân chơi, chỗ đi dạo phục vụ khu ở và khu công cộng vừa góp phần cải thiện môi trường vừa tạo cảnh quan đẹp cho toàn khu. Bố trí 01 trường tiểu học và 01 nhà trẻ kết hợp trồng cây xanh xung quanh. Tổ chức giao thông

hợp lý tạo hệ thống giao thông liên hoàn và phân bố đều đáp ứng với khu phát triển mới.

Tình hình triển khai dự án : Hiện đã hoàn thành phần hạ tầng kỹ thuật

- Khu Chung cư và Công trình dịch vụ 97 Bạch Đằng: Theo phương án đang triển khai, trên mặt bằng diện tích khu đất 4.720 m² sẽ xây dựng tòa tháp đôi với quy mô 11 tầng và 01 tầng hầm dành cho gara xe ô tô, xe máy, xe đạp cho cả khu siêu thị, nhà ở chung cư và nhà ở thấp tầng ở xung quanh. Các căn hộ chung cư dự kiến tại tòa nhà tháp đôi 11 tầng này có quy mô khoảng 75 m², 100 m², 145 m²/căn hộ với tiêu chuẩn tiện nghi hiện đại, độc lập, khép kín và đồng bộ. Để tăng sức hấp dẫn của khu nhà ở, trong khu vực dự án tại vị trí trung tâm bố trí xây dựng hai công trình công cộng là bể bơi kiểu giải trí và hai sân tennis.



Phối cảnh Chung cư 97 Bạch Đằng

Nguồn: Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng CTCP

Chủ đầu tư dự án : Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng CTCP
Diện tích đất quy hoạch : 4.720 m²
Tổng mức đầu tư : 81 tỷ đồng
Vị trí : Số 97 đường Bạch Đằng, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
Quy mô : Nhà chung cư kết hợp siêu thị:
 – Diện tích lô đất: 4.720 m²
 – Diện tích xây dựng: 2.580 m²
 – Số tầng cao: 2×11 tầng
 – Tổng diện tích sàn xây dựng: 23.478 m²
Bể bơi
 – Diện tích lô đất: 2.960 m²
 – Diện tích xây dựng nhà điều hành: 450 m²
 – DT xây dựng sàn nhà điều hành: 900 m²
 – Diện tích xây dựng bể bơi: 1.300 m²
Sân tennis
 – Diện tích lô đất: 1.900 m²
 – Diện tích xây dựng nhà điều hành: 120 m²
Tình hình triển khai dự án : Hiện đã hoàn thành phần hạ tầng kỹ thuật.

Để bắt nhịp với xu thế công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao điều kiện ở và môi trường sống cho người dân, góp phần cải thiện bộ mặt kiến trúc đô thị của thành phố Hải Phòng, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng đang tiến hành xin thành phố Hải Phòng nâng quy mô của dự án Khu chung cư và công trình dịch vụ lên từ 25 đến 30 tầng với Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 500 tỷ đồng.

6.2 Doanh thu và lợi nhuận gộp qua các năm

Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
DTT hợp đồng xây dựng	2.141.177	99,02%	2.403.746	90,01%
DTT hoạt động kinh doanh bất động sản	-	0%	192.878	7,23%
DTT các hoạt động khác	21.230	0,98%	72.760	2,76%
Tổng cộng	2.162.407	100%	2.669.384	100%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017

Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng/DT T	Giá trị	Tỷ trọng/DT T
LN gộp từ hợp đồng xây dựng	84.827	3,92%	89.155	3,34%
LN gộp từ hoạt động kinh doanh bất động sản	-	0%	0	0%
LN gộp từ các hoạt động khác	7.704	0,33%	10.561	0,40%
Tổng cộng	91.901	4,25%	99.716	3,74%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017


7 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

7.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh riêng

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng/(giảm) 2017 so với 2016
Tổng tài sản	1.710.399.482.225	2.434.294.012.067	42,32%
Vốn chủ sở hữu	254.845.391.748	253.188.733.169	-0,65%
Doanh thu thuần	1.305.100.940.607	2.214.732.801.627	69,70%
(Lỗ)/ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(17.945.285.359)	12.986.831.849	-
Lợi nhuận khác	45.398.800.771	1.809.177.741	-96,01%
Lợi nhuận trước thuế	27.453.515.412	14.796.009.590	-46,11%
Lợi nhuận sau thuế	16.661.360.004	14.796.009.590	-11,20%
Giá trị sổ sách	11.725	11.648	-0,66%

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017

 Ý kiến kiểm toán tại BCTC riêng năm 2017 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán:

- Dự án Nhà máy xi măng Long Thọ II đã bị Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế thu hồi giấy phép đầu tư nên đã dừng triển khai. Công ty cổ phần Đầu tư Vạn Lộc là đơn vị liên quan đến dự án này cũng đã ngừng hoạt động từ năm 2011. Ước tính giá trị tổn thất đối với việc đầu tư vào dự án Nhà máy xi măng Long Thọ II và Công ty cổ phần Đầu tư Vạn Lộc là 7.855 triệu đồng. Tổng Công ty chưa ghi nhận các tổn thất này trên Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.
- Đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (“AASC”) chưa được cung cấp Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Phát triển Bạch Đằng 16. Do vậy, AASC không có đủ cơ sở để đánh giá tính phù hợp về giá trị thuần của các khoản đầu tư vào đơn vị này trên Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.
- Tại thời điểm 31/12/2016, số công nợ Phải thu khách hàng chưa được xác nhận là 4.075 triệu đồng; Trả trước cho người bán là 4.918 triệu đồng; Phải trả người bán là 2.140 triệu đồng; Người mua trả tiền trước là 3.871 triệu đồng. Điều này đã dẫn đến việc AASC phải nêu ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng công ty. Tại thời điểm 31/12/2017, số dư Công nợ Phải thu khách hàng chưa được xác nhận là 2.815 triệu đồng; Trả trước cho người bán là 3.806 triệu đồng; Phải trả người bán là 4.679 triệu đồng; Người mua trả tiền trước là 8.966 triệu đồng. AASC đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể đánh giá được tính chính xác, tính hiện hữu của các khoản công nợ phải thu; phải trả nêu trên. Do đó, AASC không thể xác định liệu có phải điều chỉnh các số liệu này hay không.
- Như Tổng công ty đã trình bày tại Thuyết minh số 8: Tại thời điểm 31/12/2017, Tổng công ty có các khoản công nợ tồn đọng lâu năm liên quan đến các dự án, công trình có nguồn vốn ngân sách do công tác trình các cấp thẩm tra phê duyệt giá trị quyết toán của chủ đầu tư bị kéo dài. AASC đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể đánh giá được khả năng thu hồi các khoản công nợ này.
- Như Tổng công ty đã trình bày tại Thuyết minh số 2.18: Doanh thu của hoạt động Kinh doanh bất động sản thuộc dự án Khu dân cư Gò Gai được Tổng công ty ghi nhận trên cơ sở số tiền đã nộp theo tiến độ thanh toán được quy định theo điều khoản của các hợp đồng góp vốn ký với các cá nhân đăng ký mua đất và xây dựng nhà ở tại Dự án Khu dân cư Gò Gai. Đồng thời, Tổng công ty ghi nhận giá vốn bằng doanh thu và sẽ xác định lãi lỗ khi quyết toán toàn bộ dự án.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh, trong năm 2016, Tổng công ty phát sinh khoản thu nhập khác trên 45 tỷ đồng từ việc chuyển nhượng 3.300 m² đất tại 268, Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và hạ tầng cơ sở trên đất cho Công ty cổ phần Ô tô Trường Hải theo Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 53/15/HĐMB-Auserco ngày 18/12/2015.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của AASC, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

7.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng/(giảm) năm 2017 so với năm 2016
Tổng tài sản	2.792.303.143.869	2.711.816.418.361	-2,88%
Vốn chủ sở hữu	318.925.208.776	268.961.972.124	-15,67%
Doanh thu thuần	2.162.407.471.424	2.669.383.826.747	23,44%
(Lỗ)/ LN từ hoạt động sản xuất kinh doanh	(7.819.064.289)	6.943.011.617	-
Lợi nhuận khác	44.123.844.496	1.959.255.213	-95,56%
Lợi nhuận trước thuế	36.304.780.207	8.902.266.830	-75,48%
Lợi nhuận sau thuế	22.895.256.023	7.760.890.819	-66,10%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	20.474.942.007	6.167.111.908	-69,88%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	2.420.314.016	1.593.778.911	-34,15%
Giá trị sổ sách	12.348	11.855	-3,99%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017

Ý kiến kiểm toán tại BCTC hợp nhất năm 2017 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán:

- Dự án Nhà máy xi măng Long Thọ II đã bị Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế thu hồi giấy phép đầu tư nên đã dừng triển khai. Công ty cổ phần Đầu tư Vạn Lộc là đơn vị liên quan đến dự án này cũng đã ngừng hoạt động từ năm 2011. Ước tính giá trị tổn thất đối với việc đầu tư vào dự án Nhà máy xi măng Long Thọ II và Công ty cổ phần Đầu tư Vạn Lộc là 7,855 tỷ đồng. Tổng Công ty chưa đánh giá tổn thất để ghi vào Báo cáo tài chính hợp nhất đối với các khoản đầu tư này.

- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang và giá vốn công trình tại Công ty Cổ phần Bạch Đằng 7 – Công ty con của Tổng Công ty chưa được tập hợp đầy đủ chứng từ dẫn tới phản ánh thấp hơn so với thực tế đã phát sinh. AASC không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này tới Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

- Tại thời điểm 31/12/2016, Tổng Công ty và các Công ty con chưa đối chiếu, xác nhận đầy đủ công nợ phải thu khách hàng số tiền là 254 tỷ đồng; Trả trước cho người bán là 20,9 tỷ đồng; Phải thu khác là 85,6 tỷ đồng; Phải trả người bán là 206,78 tỷ đồng; Người mua trả tiền trước là 52,51 tỷ đồng; Các khoản phải trả phải nộp khác là 64,5 tỷ đồng. Điều này đã dẫn đến việc AASC phải nêu ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Tổng Công ty. Tại thời điểm 31/12/2017, số công nợ Phải thu khách hàng chưa được đối chiếu là 26,4 tỷ đồng; Trả trước cho người

bán là 30,6 tỷ đồng; Phải thu khác là 25,5 tỷ đồng; Phải trả người bán là 45,9 tỷ đồng; Người mua trả tiền trước là 46,6 tỷ đồng; Các khoản phải trả phải nộp khác là 47,7 tỷ đồng; Các khoản vay ngắn hạn, dài hạn là 92,4 tỷ đồng. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, AASC không thể đánh giá được tính chính xác, tính hiện hữu của các khoản công nợ phải thu, phải trả nêu trên. Do đó AASC không thể xác định liệu có phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

- Đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, AASC chưa được cung cấp Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Phát triển Bạch Đằng 16. Do vậy, AASC không có đủ cơ sở để đánh giá tính phù hợp về giá trị thuần của các khoản đầu tư vào đơn vị này trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

- Như Tổng công ty đã trình bày tại Thuyết minh số 9: Tại thời điểm 31/12/2017, Tổng công ty và các Công ty con có các khoản công nợ tồn đọng lâu năm liên quan đến các dự án, công trình có nguồn vốn ngân sách do công tác trình các cấp thẩm tra phê duyệt giá trị quyết toán của chủ đầu tư bị kéo dài. AASC đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể đánh giá được khả năng thu hồi các khoản công nợ này.

- Như Tổng công ty đã trình bày tại Thuyết minh số 2.18: Doanh thu của hoạt động Kinh doanh bất động sản thuộc dự án Khu dân cư Gò Gai được Tổng công ty ghi nhận trên cơ sở số tiền đã nộp theo tiến độ thanh toán được quy định theo điều khoản của các hợp đồng góp vốn ký với các cá nhân đăng ký mua đất và xây dựng nhà ở tại Dự án Khu dân cư Gò Gai. Đồng thời, Tổng công ty ghi nhận giá vốn bằng doanh thu và sẽ xác định lãi lỗ khi quyết toán toàn bộ dự án.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của AASC, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

8 Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1 Vị thế của công ty trong ngành

Vị thế của thương hiệu Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng -CTCP trên thị trường xây dựng Việt Nam từ lâu đã được biết đến. Tổng Công ty không ngừng tạo ra cho mình những bước phát triển đột phá, những mục tiêu đầy tham vọng để chinh phục những tầm cao mới.

Trải qua 60 năm xây dựng và trưởng thành, từ một công ty nhỏ bé ra đời và lớn lên tại thành phố Hải Phòng, cách xa thủ đô Hà Nội, địa bàn hoạt động ban đầu chỉ ở các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP ngày nay đã trở thành một trong những Tổng Công ty xây dựng lớn của Ngành xây dựng Việt Nam, đã tham gia xây dựng rất nhiều công trình lớn, nhỏ mà tiêu biểu là các nhà máy xi măng, nhiệt điện, lọc dầu, hóa chất, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đường quốc lộ, công trình dân dụng (biệt thự, nhà nghỉ dưỡng, khách sạn,...), các sân bay, bến cảng,... ở khắp các tỉnh, thành phố trên toàn quốc, những công trình đó đã và đang trường tồn cùng thời gian, trong đó có nhiều công trình trọng điểm quốc gia được nhận danh hiệu công trình chất lượng vàng, gắn với thương hiệu Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP.

Cùng với sự lớn mạnh về quy mô sản xuất kinh doanh, với đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành, cán bộ kỹ thuật chuyên ngành có kinh nghiệm, trình độ tổ chức sản xuất và tay nghề cán bộ, công nhân không ngừng được nâng cao. Tổng Công ty được Bộ Xây dựng đánh giá

cao về năng lực tổ chức thi công xây dựng và lắp đặt, điều hành tổ chức thi công xây lắp các dự án, công trình đạt trình độ quốc gia và quốc tế, được chuyên gia nước ngoài đánh giá cao và tin nhiệm.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Ngành Xây dựng Việt Nam sẽ có sự tăng trưởng mạnh mẽ song song với sự tăng trưởng của GDP. Trong 3 năm từ 2015-2017 có thể thấy sự tăng trưởng mạnh mẽ của ngành Xây dựng. Bước vào năm 2018, ngành Xây dựng hoàn toàn có thể kỳ vọng vào tăng trưởng này một cách ngoạn mục

Báo cáo triển vọng đô thị hoá thế giới cũng thông tin tốc độ tăng trưởng dân số bình quân của Việt Nam là 1,2-1,5%/năm và tốc độ tăng trưởng trung bình là 3,4%/năm. Mức tăng ghi nhận vẫn thấp hơn nhiều so với các nước khu vực ASEAN và các nước khác trên thế giới. Vì thế, tiềm năng tăng trưởng phân khúc nhà ở trong tương lai là rất lớn, nhu cầu văn phòng tăng mạnh mẽ và phân khúc công nghiệp, kho vận hoạt động tốt nhờ dòng vốn FDI tiếp tục đổ vào Việt Nam.

Tuy nhiên, để ngành Xây dựng phát triển bền vững, các DN trong ngành cần có giải pháp tối ưu về nguồn vốn bởi từ trước đến nay các DN trong ngành phụ thuộc chủ yếu vào nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng, ngân hàng. Điều này khiến cho một số DN rơi vào tình trạng giảm doanh thu, lợi nhuận, thậm chí nợ nần kéo dài.

Các DN nên giảm dần nguồn vốn vay từ ngân hàng (ví dụ nhiều DN xây dựng hiện đang có khoản mục vay và nợ thuê tài chính lên đến gần 40% nợ phải trả) bằng cách phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 nhằm vừa đảm bảo quyền lợi của cổ đông hiện hữu, vừa tăng sự gắn kết của họ và giảm đi gánh nặng tài chính cho DN xây dựng.

Để phát triển bền vững và ổn định, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh để ngành Xây dựng thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn cần nhiều giải pháp được thực hiện đồng bộ từ Trung ương tới địa phương.

Trong đó, cần cho phép các hiệp hội ngành nghề nói chung và Hiệp hội Nhà thầu xây dựng Việt Nam nói riêng chia sẻ một phần nhiệm vụ quản lý chuyên ngành như việc đánh giá năng lực, xếp hạng nhà thầu, cấp chứng chỉ hành nghề, tổ chức các giải thưởng, để công tác này đi vào thực chất, có hiệu quả, phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế.

9 Chính sách đối với người lao động

➤ Số lượng người lao động trong Tổng Công ty tính tới thời điểm 30/06/2018:

TT	Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ lao động	204	
-	Đại học và trên đại học	148	73%
-	Cao đẳng, trung cấp	26	13%
-	Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề	18	9%
-	Lao động chưa qua đào tạo	12	5%
II	Phân theo tính chất lao động	204	
-	Lao động gián tiếp	136	67%
-	Lao động trực tiếp	68	33%
III	Phân theo giới tính	204	
-	Nam	131	64%
-	Nữ	73	36%

Nguồn: Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP

➤ Chính sách lương thưởng, trợ cấp:

Công ty xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương làm căn cứ trả lương cho Người lao động. Hệ thống thang bảng lương được xây dựng được xác định trên quan hệ giữa mức lương thấp nhất, mức lương trung bình, mức lương cao nhất để bảo đảm quan hệ cân đối giữa các

loại lao động trong Công ty, thang lương, bảng lương, phụ cấp lương phù hợp với tính chất, yêu cầu sử dụng lao động của Công ty và bảo đảm các nguyên tắc quy định tại Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ. Hàng năm, Công ty thực hiện rà soát, đánh giá để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tổ chức sản xuất, tổ chức lao động và bảo đảm các quy định của pháp luật lao động.

- Thu nhập của người lao động bao gồm: Thu nhập cơ bản và các loại phụ cấp. - Chế độ lương ngoài giờ: Áp dụng theo quy định của Luật Lao động.

- Trả lương chờ việc: Việc thanh toán cho người lao động khi họ phải nghỉ chờ việc (không có việc làm) được trả lương không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng, trả lương chờ việc được áp dụng trong thời gian không quá 06 tháng.

- Trả lương khi người lao động đi học, đi công tác trong và ngoài nước: Cán bộ nhân viên Công ty đi công tác trong và ngoài nước để thực hiện nhiệm vụ do Công ty giao hoặc được cử đi học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ thì được hưởng 100% lương.

- Trả lương đối với người lao động học việc, thử việc: Người lao động mới vào làm việc, được ký hợp đồng lao động thử việc và được nhận mức lương thử việc bằng 85% tiền lương tổng thu nhập theo công việc được giao.

➤ Chính sách phúc lợi – xã hội

- **Bảo hiểm xã hội:** Công ty có nghĩa vụ nộp Bảo hiểm xã hội cho người lao động với mức 26% trong quỹ lương cấp bậc phụ cấp của Công ty, trong đó:

+ Công ty trích nộp 18%.

+ Người lao động trích nộp 8%.

- **Bảo hiểm y tế:** Công ty có nghĩa vụ nộp Bảo hiểm y tế cho Người lao động với mức 4,5% của tổng quỹ lương cấp bậc và phụ cấp của Công ty, trong đó:

+ Công ty trích nộp 3%.

+ Người lao động trích nộp 1,5%.

- **Bảo hiểm thất nghiệp:** Công ty có nghĩa vụ nộp Bảo hiểm thất nghiệp cho Người lao động ở mức 2% của tổng quỹ lương cấp bậc và phụ cấp của Công ty, trong đó:

+ Công ty trích nộp 1%.

+ Người lao động trích nộp 1%.

- Các phúc lợi khác:

+ Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho Người lao động theo danh sách bảng lương thực tế của Công ty đối với Hợp đồng lao động chính thức. Các trường hợp nghỉ do chấm dứt Hợp đồng lao động sẽ không thu hồi lại tiền khám sức khỏe.

+ Thăm hỏi khi Người lao động có việc hiếu, việc hỷ.

+ Tặng quà, khen thưởng Người lao động vào các dịp lễ tết trong năm.

+ Tặng quà cho Người lao động nghỉ hưu theo chế độ.

➤ Chính sách tuyển dụng và đào tạo

- Chính sách tuyển dụng: Tiêu chuẩn đối với Người lao động được Công ty tuyển dụng:

+ Đối với người lao động phổ thông: Có phẩm chất đạo đức và sức khỏe tốt; Có trình độ văn hóa đảm bảo thực hiện công việc được giao; Làm việc có năng suất, chất lượng và chịu trách nhiệm về những phần việc được giao; Tự lo nhà ở và những quy định cư trú có liên quan khác.

+ Đối với người lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Có phẩm chất đạo đức và sức khỏe tốt; Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu công việc; Làm việc có năng suất, chất lượng và chịu trách nhiệm về những phần việc được giao; Tự lo nhà ở và những quy định cư trú có liên quan khác.

- Chính sách đào tạo:

+ Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo, mở lớp hoặc gửi đi đào tạo ở các trường để nâng cao trình độ cho Người lao động theo yêu cầu năng lực làm việc cần thiết.

+ Trước khi được cử đi đào tạo, Người lao động phải có cam kết bằng văn bản với Người sử dụng lao động về thời gian làm việc sau đào tạo, nếu vi phạm thời gian này, Người lao động phải đền bù toàn bộ chi phí đào tạo theo quy định của pháp luật.

- Mức lương bình quân năm 2017: 9 triệu đồng/tháng.

10 Chính sách cổ tức

Tổng Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới.

Tỷ lệ cổ tức của Công ty trong năm 2016 - 2017

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán
Năm 2016	3%	Tiền mặt (Đã thanh toán)
Năm 2017	5%	Tiền mặt (Đã thanh toán)

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng Công ty số 09/NQ-ĐHĐCĐ-BDCC ngày 19/5/2017 đã thông qua tỷ lệ chia cổ tức là 3% Vốn điều lệ tương ứng với giá trị là 6.520.770.000 đồng.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng Công ty số 07/NQ-ĐHĐCĐ-BDCC ngày 24/7/2018 đã thông qua tỷ lệ chia cổ tức là 5% Vốn điều lệ tương ứng với giá trị là 10.867.950.000 đồng.

11 Tình hình tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản:

➤ Kỳ kế toán

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

➤ Khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 50 năm
- Máy móc, thiết bị	03 - 20 năm
- Phương tiện vận tải	03 - 10 năm
- Thiết bị văn phòng	03 - 08 năm
- Lợi thế thương mại	10 năm
- Quyền sử dụng đất	20 - 50 năm

➤ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Công ty không có bất cứ khoản nợ nào quá hạn. Các khoản nợ ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

➤ Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước theo quy định.

➤ Tình hình trích lập các quỹ theo luật định

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.534.850.892	7.898.734.744
Quỹ đầu tư phát triển	17.988.576.930	17.597.050.459
Tổng cộng	21.523.427.822	25.495.785.203

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017

➤ Tổng dư nợ vay

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Vay ngắn hạn	375.031.505.181	364.930.398.667
<i>Vay ngắn hạn</i>	<i>372.761.000.746</i>	<i>355.925.996.503</i>
Ngân hàng Xuất Nhập Khẩu Việt Nam – CN Hải Phòng	43.727.080.160	56.327.676.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Hải Phòng	122.646.332.994	37.965.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Đông Hải Phòng	43.687.128.141	-
Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam	86.422.235.247	171.628.784.215
Ngân hàng TMCP Ngoại thương – CN Hải Phòng	3.000.000.000	49.128.333.241
Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Hải Phòng	3.674.528.523	8.722.645.240
Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Bắc Hải Phòng	2.226.780.787	30.663.557.807
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Hải Phòng	-	-
Ngân hàng TMCP An Bình – CN Hải Phòng	4.619.900.000	-
Ngân hàng TMCM An Bình	7.035.000.000	-
Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn – CN Đông Hải Phòng	11.056.756.176	-
Vay cá nhân	44.665.258.718	1.490.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	2.270.504.435	9.004.402.164
Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam	599.899.992	2.456.333.328
Ngân hàng TMCP Ngoại thương – CN Hải Phòng	-	6.548.068.836
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Đông Hải Phòng	1.370.928.442	-
Ngân hàng TMCP An Bình	299.676.000	-
Vay dài hạn	69.912.010.403	123.640.615.978
Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam	1.686.922.224	5.622.638.896
Ngân hàng TMCP Ngoại thương – CN Hải Phòng	50.387.711.519	109.134.480.594
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Đông Hải Phòng	1.370.928.443	-
Ngân hàng TMCP An Bình	849.054.000	-
Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC)	17.887.898.652	17.887.898.652
Khoản đến hạn phải trả trong vòng 12 tháng	(2.270.504.435)	(9.004.402.164)
Tổng cộng	444.943.515.584	488.571.014.645

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017

➤ Các khoản phải thu

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.365.304.650.997	1.329.945.733.734
Phải thu khách hàng	648.473.991.483	686.633.478.763
Trả trước cho người bán	168.578.871.965	224.071.090.945
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	221.449.942.961	192.000.000.000

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Phải thu khác	335.443.315.731	227.772.911.344
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(8.641.471.143)	(531.743.318)
Các khoản phải thu dài hạn	3.100.013.314	-
Phải thu dài hạn của khách hàng	1.639.415.794	-
Phải thu dài hạn khác	1.460.597.520	-
Tổng cộng	1.368.404.664.311	1.329.945.733.734

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017

➤ Các khoản phải trả

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Nợ ngắn hạn	2.302.515.122.920	2.232.831.450.973
Phải trả người bán	477.271.533.680	513.280.071.400
Người mua trả tiền trước	947.937.463.375	984.990.335.545
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	55.285.243.191	11.734.882.316
Phải trả người lao động	3.160.477.628	3.137.890.300
Chi phí phải trả ngắn hạn	154.488.628.277	236.941.146.955
Phải trả ngắn hạn khác	278.500.421.176	109.917.991.046
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	375.031.505.181	364.930.398.667
Dự phòng phải trả ngắn hạn	7.304.999.520	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.534.850.892	7.898.734.744
Nợ dài hạn	170.862.812.173	210.022.995.264
Phải trả dài hạn khác	95.158.691.071	80.832.310.635
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	69.912.010.403	123.640.615.978
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	3.750.117.248	2.764.785.301
Dự phòng phải trả dài hạn	2.041.993.451	2.785.283.350
Tổng cộng	2.473.377.935.093	2.442.854.446.237

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017

➤ Các khoản đầu tư tài chính

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Ngắn hạn	44.226.323.915	39.116.323.915
Tiền gửi ngân hàng	44.226.323.915	39.116.323.915
Dài hạn	62.989.125.691	76.188.231.995
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	33.235.678.116	54.988.820.103
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	33.661.511.890	24.020.732.697
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(3.908.064.315)	(2.821.320.805)
Tổng cộng	107.215.449.606	115.304.555.910

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2017

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (= TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,05	1,03	
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	0,70	0,78	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	88,58	90,08	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	775,54	908,25	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,59	3,76	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,77	0,97	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,06%	0,29%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,63%	2,34%	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,82%	0,28%	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-0,36%	0,26%	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 hợp nhất

12 Tình hình tài sản của Tổng Công ty tính đến thời điểm 31/12/2017**12.1 Tài sản cố định hữu hình tại thời điểm 31/12/2017**

Đơn vị: Đồng

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	TSCĐ dùng trong quản lý	TSCĐ hữu hình khác	Cộng
Nguyên giá						
Tại ngày 01/01/2017	106.741.710.886	103.574.099.537	57.462.044.234	2.328.609.718	203.365.000	270.309.829.375
- Mua trong năm	-	11.297.090.908	6.754.152.728	230.399.636	-	18.281.643.272
- Đầu tư XDCB hoàn thành	29.944.481.457	-	-	-	-	29.944.481.457
- Tăng khác	-	2.732.888.664	611.721.905	-	-	3.344.610.569
- Thanh lý, nhượng bán	(204.709.091)	(2.300.865.801)	(1.979.605.428)	(165.384.900)	-	(4.650.565.220)
- Giảm do thoái vốn tại Công ty con	(56.619.806.906)	(63.173.339.338)	(30.094.872.316)	(1.143.800.908)	(133.365.000)	(151.165.184.468)
- Giảm khác	(10.925.830.557)	-	-	-	-	(10.925.830.557)
Tại ngày 31/12/2017	68.935.845.789	52.129.873.970	32.753.441.123	1.249.823.546	70.000.000	155.138.984.428
Hao mòn TSCĐ						
Tại ngày 01/01/2017	39.623.891.104	68.775.478.019	34.718.483.604	1.427.887.822	150.832.846	144.696.573.395
- Khấu hao trong năm	2.873.499.257	6.656.121.275	3.653.477.960	276.319.380	26.526.831	13.485.944.703
- Tăng khác	-	2.514.263.906	611.721.905	-	-	3.125.985.811
- Thanh lý, nhượng bán	(204.709.091)	(1.863.560.382)	(1.904.724.988)	(165.384.900)	-	(4.138.379.361)
- Giảm do thoái vốn tại Công ty con	(17.875.381.584)	(37.865.087.887)	(17.577.166.639)	(689.792.085)	(107.359.677)	(74.114.787.872)
- Giảm khác	(8.310.484.913)	-	-	-	-	(8.310.484.913)
Tại ngày 31/12/2017	16.106.814.773	38.217.214.931	19.501.791.842	849.030.217	70.000.000	74.744.851.763
Giá trị còn lại						
Tại ngày 01/01/2017	67.117.819.782	34.798.621.518	22.743.560.630	900.721.896	52.532.154	125.613.255.980
Tại ngày 31/12/2017	52.829.031.016	13.912.659.039	13.251.649.281	400.793.329	-	80.394.132.665

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 hợp nhất

12.2 Tài sản cố định vô hình tại thời điểm 31/12/2017

	Giá trị lợi thế thương mại	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm	Chi phí san lấp mặt bằng	Đơn vị: Đồng Cộng
Nguyên giá					
Tại ngày 01/01/2017	6.000.000.000	7.507.719.018	50.000.000	3.501.161.857	17.058.880.875
- Giảm do thoái vốn tại các Công ty con	-	(1.937.600.000)	(50.000.000)	(3.501.161.857)	(5.488.761.857)
Tại ngày 31/12/2017	6.000.000.000	5.570.119.018	-	-	11.570.119.018
Giá trị hao mòn lũy kế					
Tại ngày 01/01/2017	1.200.000.000	578.358.608	20.000.000	392.745.833	2.191.104.441
- Khấu hao trong năm	300.000.000	153.627.976	10.000.000	-	463.627.976
- Giảm do thoái vốn tại các Công ty con	-	(276.041.644)	(30.000.000)	(392.745.833)	(698.787.477)
Tại ngày 31/12/2017	1.500.000.000	455.944.940	-	-	1.955.944.940
Giá trị còn lại					
Tại ngày 01/01/2017	4.800.000.000	6.929.360.410	30.000.000	3.108.416.024	14.867.776.434
Tại ngày 31/12/2017	4.500.000.000	5.114.174.078	-	-	9.614.174.078

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 hợp nhất

12.3 Bất động sản đầu tư

Đơn vị: đồng

Nhà cửa và Cơ sở hạ tầng**Nguyên giá**

Tại ngày 01/01/2017

- Đầu tư XDCB hoàn thành

Tại ngày 31/12/2017

-

157.348.109.076

157.348.109.076

Hao mòn TSCĐ

Tại ngày 01/01/2017

- Khấu hao trong năm

Tại ngày 31/12/2017

-

1.573.481.088

1.573.481.088

Giá trị còn lại

Tại ngày 01/01/2017

Tại ngày 31/12/2017

-

155.774.627.988

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 hợp nhất

12.4 Tình hình đất đai doanh nghiệp đang sử dụng

TT	Tên khu đất	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức sở hữu	Hồ sơ
1	Trụ sở Tổng Công ty	268 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	3.349	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm, thời hạn sử dụng 40 năm từ 15/9/2004 đến 15/9/2044	- Hợp đồng số 08/HĐ-TĐ ngày 15/01/2007 giữa Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Tổng công ty. - Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ789.799 ngày 15/01/2007 do UBND TP Hải Phòng cấp
2	Trụ sở Trung tâm thí nghiệm và khảo sát xây dựng Bạch Đằng	Ngõ 266 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	1.107,4	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm, thời hạn sử dụng 40 năm từ 15/9/2004 đến 15/9/2044	- Hợp đồng số 09/HĐ-TĐ ngày 15/01/2007 giữa Ủy ban nhân dân Thành phố Hải Phòng và Trung tâm thí nghiệm và khảo sát xây dựng Bạch Đằng. - Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ789.721 ngày 18/01/2007 do UBND TP. Hải Phòng cấp.
3	Khu đất trường Mầm non	Ngõ 266 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	723,8	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất, thời hạn sử dụng 40 năm từ 15/9/2004 đến 15/9/2044	- Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ789720 ngày 18/01/2007 của UBND TP. Hải Phòng cấp - Công văn số 6866/UBND-TC ngày 12/12/2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hải Phòng đồng ý miễn tiền thuê đất đối với Trường

TT	Tên khu đất	Địa điểm	Diện tích (m2)	Hình thức sở hữu	Hồ sơ
					Mầm non - Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
4	Khu đất Khu 1, phường Vạn Sơn	Khu 1, Vạn Sơn, Đồ Sơn, Hải Phòng	7.614	Nhà nước cho thuê đất và trả tiền hàng năm, thời hạn sử dụng 50 năm từ 15/10/1993 đến 15/10/2043	- Hợp đồng số 42/HĐ-TĐ ngày 05/05/2009 giữa Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Tổng công ty - Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số AO892015 ngày 05/05/2009 do UBND TP. Hải Phòng cấp

Nguồn: Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng

5.1 Tình hình xây dựng cơ bản dở dang và hàng tồn kho của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2017

a. Hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2017

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Nguyên liệu, vật liệu	3.901.457.444	1.009.996.563
Công cụ, dụng cụ	1.189.043.353	854.556.446
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	783.731.551.475	564.872.572.311
Thành phẩm	10.041.846.716	-
Hàng hóa	229.620.000	-
Tổng	799.093.518.988	566.737.125.320

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 hợp nhất

Trong đó, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang bao gồm:

Đơn vị: đồng

Công trình	31/12/2016	31/12/2017
Các dự án bất động sản	111.328.419.874	21.924.149.445
Dự án Khu dân cư Gò Gai	111.328.419.874	21.924.149.445
Các công trình xây lắp	672.403.131.601	542.948.422.866
Công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I	128.652.446.048	129.471.943.204
Công trình hệ thống xử lý nước thải tại Việt Trì	5.139.899.265	2.448.563.949
Công trình Xây dựng nhà máy xử lý nước thải Vĩnh Niệm	6.841.389.113	855.211.956
Hệ thống cống thu gom và trạm bơm nước thải Đà Lạt	2.737.230.032	34.948.727.541
Dự án gói thầu J mở rộng nhà máy xử lý nước thải thành phố Hồ Chí Minh	1.942.304.762	28.591.829.153
Gói thầu CP3 – Cát Hải, Hải Phòng	-	20.503.636.729
Gói thầu A2 – Xây dựng tuyến cống nước thải Hải Phòng	11.267.394.213	11.273.453.342
Công trình Đầu tư chợ và điểm dân cư Nhân Quyền	22.293.491.374	-
Dự án Chung cư U19 – Lam Sơn	-	29.157.015.602
Công trình Bệnh viện Vận tải 2 Đà Nẵng 456	6.086.438.339	-
Gói thầu 12A – Xây lắp XL1	-	11.041.318.603
Công trình 266 Trần Nguyên Hãn	41.594.599.415	-

Công trình	31/12/2016	31/12/2017
Công trình Thoát nước Thành phố Hải Phòng	13.998.722.193	19.414.558.883
Công trình rác thải Gia Minh TN	41.017.768.241	-
Công trình cọc bê tông Vĩnh Niệm	3.254.976.545	-
Công trình U tàu 20.000 tấn Bến Kiên	8.852.825.360	8.852.825.360
Công trình thoát nước Quảng Trị	10.003.783.378	-
Công trình Đà Lạt	21.254.217.848	-
Công trình khác	347.465.645.475	246.389.338.544
Tổng	783.731.551.475	564.872.572.311

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 hợp nhất

b. Xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm 31/12/2017

Đơn vị: đồng

Công trình	31/12/2016	31/12/2017
Tòa nhà tại số 268, Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng	80.995.775.493	-
Khu chung cư 97 Bạch Đằng	431.107.546.145	41.137.922.418
Dự án Nhà máy Xi măng Long Thọ II	16.481.463.059	16.481.463.059
Chi phí xây dựng công trình khác	2.038.530.251	5.951.865.147
Tổng	140.623.314.948	63.571.250.624

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 hợp nhất

13 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

13.1 Kế hoạch lợi nhuận của Tổng Công ty (Công ty mẹ) năm 2018-2019

Mục tiêu kế hoạch năm 2018 lấy xây lắp là lĩnh vực chủ đạo trong SXKD của Tổng Công ty với mức tăng trưởng trên 10% so với thực hiện năm 2017, Tổng Công ty dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019 (*)	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018
Vốn điều lệ	217.359	-		
Doanh thu thuần	2.557.000	15,45%		
Lợi nhuận trước thuế	20.036	35,41%		
Lợi nhuận sau thuế	16.028	8,33%		
Tỷ lệ LNST/DTT	0,63%	-		
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	7,37%	-		
Cổ tức	3%	-		

Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 07/NQ-ĐHĐCĐ-BDCC ngày 24 tháng 7 năm 2018

(*) Tổng Công ty chưa có kế hoạch năm 2019

13.2 Căn cứ xây dựng kế hoạch

Trên cơ sở nhận định những thuận lợi, khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và khu vực, năm 2018 Tổng Công ty đặt ra mục tiêu tăng trưởng vững chắc, bám sát mục tiêu cơ bản Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty, tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Với định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty tập trung vào 02 nhóm ngành kinh doanh chính: Xây lắp; Đầu tư phát triển. Mục tiêu xây dựng thương hiệu Tổng Công ty xây

dựng Bạch Đằng – CTCP thành thương hiệu mạnh, có uy tín trên thị trường. Đảm bảo cuộc sống ngày càng tốt hơn cho người lao động; hoàn thành các nghĩa vụ của Tổng Công ty đối với Nhà nước theo luật định.

Tổng Công ty tập trung đầu tư, tiếp tục phát huy tối đa mọi nguồn lực để triển khai các dự án có tiềm năng đem lại lợi nhuận cao tại các khu đất trung tâm có vị trí đắc địa và sẽ chuyển nhượng các dự án không hiệu quả. Thực tế, định hướng này đã được thực hiện hiệu quả trong các năm qua. Mặc dù có lợi thế về quỹ đất lớn, tuy nhiên, Tổng Công ty rất thận trọng trong việc triển khai dự án, để đảm bảo dự án đã triển khai sẽ phải có hiệu quả, tránh bị đọng vốn gây mất cân đối nguồn vốn của Tổng Công ty. Chiến lược này giúp Tổng Công ty phát triển, vượt qua những năm thị trường bất động sản khủng hoảng. Riêng đối với kế hoạch năm 2018, Tổng Công ty hoàn toàn tin tưởng rằng sẽ thực hiện thành công kế hoạch năm đặt ra.

Tổng Công ty cũng tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự, mở rộng hoạt động kinh doanh ở một số lĩnh vực Tổng Công ty có lợi thế, chuẩn bị về vốn để đảm bảo nguồn lực thực hiện các dự án đầu tư của Tổng Công ty.

Sáu tháng đầu năm, doanh thu thuần của Tổng Công ty Bạch Đằng – CTCP, công ty mẹ, đạt 844 tỷ tương đương 33% kế hoạch cả năm, Lợi nhuận sau thuế đạt 38,9 tỷ đồng, vượt kế hoạch về lợi nhuận năm 2018. Với việc đẩy nhanh tiến độ thi công và quyết toán giá trị ở các dự án như Khu đô thị Gò Gai, Thủy Nguyên, Dự án thoát nước Hải Phòng (gói thầu A3), dự án hệ thống xử lý nước thải Việt Trì, Dự án Nhiệt điện Long Phú I, Dự án thoát nước mưa, nước thải, chất thải rắn Hải Phòng (gói C), Dự án gói thầu J mở rộng nhà máy xử lý nước thải TP HCM, Gói thầu 13A – Xây lắp XL 2 (cầu vượt Nguyễn Bình Khiêm), Gói thầu CP3 – Cát Hải, Dự án Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm – gói thầu 3.27, Dự án hồ điều hòa Vĩnh Niệm – gói thầu A4, gói thầu CW02 – Dự án nhà máy nước An Dương..., Tổng Công ty dự kiến sẽ hoàn thành kế hoạch doanh thu đã đặt ra cho năm 2018.

14 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổng Công ty

Không có

15 Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

a. Về thị trường

- Đẩy mạnh công tác thị trường, tiếp cận các dự án trọng điểm, đầu tư nâng cao năng lực tiếp thị, quảng bá thương hiệu. Công tác thị trường đảm bảo tính linh hoạt, chuyên nghiệp;
- Tập trung mọi nguồn lực tham gia đấu thầu có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các dự án lớn yêu cầu kỹ thuật cao, các dự án có nguồn vốn vay ODA; liên danh với các công ty trong và ngoài nước;
- Chú trọng khai thác đấu thầu các dự án có vốn đầu tư từ các tổ chức quốc tế (WB, JIBIC, ADB, JICA...) về xây dựng công nghiệp, các dự án thuộc lĩnh vực xây dựng hạ tầng, cải tạo môi trường, các dự án có vốn đầu tư nước ngoài và các dự án chủ đầu tư là các Tập đoàn kinh tế.
- Phát triển thị trường trong tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty; mở rộng công tác tiếp thị ở các thị trường có tiềm năng, các địa bàn khác trên phạm vi cả nước.

b. Về quản lý, điều hành các dự án xây lắp

- Lấy mục tiêu đảm bảo tiến độ, chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật, an toàn lao động và vệ sinh môi trường và thực hiện đúng các cam kết với chủ đầu tư để giữ vững và phát triển thương hiệu của Tổng Công ty trên thị trường.

- Bổ sung, củng cố các Ban Điều hành đủ năng lực để quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện thi công các dự án đảm bảo theo cam kết với Chủ đầu tư; quản lý, theo dõi sát tiến độ, chất lượng thi công các công trình.
- Huy động đầy đủ nguồn vốn, nhân lực, thiết bị thi công theo cam kết hợp đồng xây dựng với Chủ đầu tư.

16 Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổng Công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1 Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Vũ Quang Bảo	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Văn An	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Trọng Khải	Thành viên HĐQT

➤ Sơ yếu lý lịch các thành viên

1.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Vũ Quang Bảo
- Ngày tháng năm sinh : 10/9/1970
- Số CMND : 034070005715
- Ngày cấp : 18/6/2018
- Quê quán : Hưng Hà, Thái Bình
- Nơi đăng ký HKTT : Số E403, The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:
 - 1993 – 12/1995: Kế toán Công ty TNHH Sản xuất kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Minh.
 - 01/1996 – 12/1999: Kế toán trưởng Công ty TNHH Sản xuất kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Minh.
 - 01/2000 – 12/2006: Giám đốc Tài chính, kiêm Phó Giám đốc Chi nhánh Hà nội và Chi nhánh Hồ Chí Minh – Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco.
 - 01/2007 - 7/2008: Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà nội và Chi nhánh Hồ Chí Minh – Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco.
 - 8/2008 – 6/2018: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco.
 - 7/2018 đến nay: Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP và Tổng Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco.
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco.
 - Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 20.563.400 cổ phần, tỷ lệ 94,61% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 20.563.400 cổ phần, tỷ lệ 94,61% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
 - Khoản nợ với Công ty : Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

1.2 Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Nguyễn Văn An
- Ngày tháng năm sinh : 6/4/1973
- Số CMND : 031479338
- Ngày cấp : 24/02/2004
- Quê quán : Phường Nam Hải, quận Hải An, TP Hải Phòng
- Nơi đăng ký HKTT : Số 43/333B Văn Cao, quận Hải An, TP Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:

- 7/1995 – 3/2000: Cán bộ Kỹ thuật, Phó trưởng phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật thi công - Công ty Xây dựng 204 - TCT Xây dựng Bạch Đằng.
 - 4/2000 – 4/2002: Phó trưởng phòng Khoa học công nghệ Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng.
 - 5/2002 – 6/2009: Phó trưởng phòng Dự án, Kinh tế thị trường kiêm Phó giám đốc Ban điều hành Hợp đồng 020 – Dự án thoát nước Đà Nẵng, Phó giám đốc Ban điều hành dự án lọc dầu Dung Quất - Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng.
 - 7/2009 – 8/2010: Trưởng phòng Kinh tế thị trường kiêm Giám đốc BDH dự án Nhiệt điện Vũng Áng - Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng.
 - 9/2010 – 6/2014: Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng.
 - 7/2014 – 6/2018: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP.
 - 7/2018 đến nay: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP.
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 7.700 cổ phần, tỷ lệ 0,36% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 7.700 cổ phần, tỷ lệ 0,36% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
 - Khoản nợ với Công ty : Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

1.3 Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên : Nguyễn Trọng Khải
 - Ngày tháng năm sinh : 6/11/1962
 - Quê quán : Xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
 - Số CMND : 030956643
 - Ngày cấp : 7/8/2009
 - Nơi đăng ký HKTT : Số 28/28 Phạm Tử Nghi – Nghĩa Xã – Lê Chân – Hải Phòng
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
 - Trình độ chính trị : Cao cấp
- Quá trình công tác
- 8/1986 – 12/1995: Công tác tại xí nghiệp Điện nước – Công ty xây dựng số 16
 - 01/1996 – 12/1999: Đội trưởng Trung tâm phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp Đồ Sơn
 - 01/2000 – 11/2003: Đội trưởng Công ty xây dựng kỹ thuật Hạ tầng – Tổng Công ty xây dựng Bạch Đằng
 - 12/2003 – 4/2005: Giám đốc Xí nghiệp xây dựng số 1 – Trường Công nhân kỹ thuật bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng An Dương – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 5/2005 – 7/2009: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bạch Đằng 5 – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 8/2009 – 4/2014: Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Bạch Đằng 5 – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 5/2014 – 02/2016: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
 - 3/2016 – 6/2016: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
 - 7/2016 đến nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP

- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 22.000 cổ phần, tỷ lệ 0,10% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 22.000 cổ phần, tỷ lệ 0,10% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
- Khoản nợ với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

2 Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bùi Thị Châu	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bùi Thị Thủy	Thành viên Ban kiểm soát
3	Phạm Đức Toàn	Thành viên Ban kiểm soát

➤ Sơ yếu lý lịch các thành viên

2.1 Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên : Bùi Thị Châu
- Ngày tháng năm sinh : 23/02/1974
- Số CMND : 030925830
- Ngày cấp : 19/3/2008
- Quê quán : Xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng
- Nơi đăng ký HKTT : Số 8/115 Nguyễn Tường Loan, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác
 - 12/1995 – 02/2004: Kế toán tổng hợp tại phòng Tài chính kế toán Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng
 - 3/2004 – 10/2004: Kế toán tại phòng Tài chính kế toán Công ty Xây dựng vật tư và vận tải
 - 11/2004 - 10/2006: Phó phòng kế toán công ty Xây dựng vật tư và vận tải
 - 10/2006 – 12/2008: Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty Xây dựng vật tư và vận tải
 - 01/2009 – 9/2010: Kế toán trưởng Công ty Xây dựng, vật tư và vận tải
 - 10/2010 – 6/2014: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần xây dựng – Đầu tư phát triển Bạch Đằng 15
 - 7/2014 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 15.000 cổ phần, tỷ lệ 0,07% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 15.000 cổ phần, tỷ lệ 0,07% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
- Khoản nợ với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

2.2 Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : Bùi Thị Thủy
- Ngày tháng năm sinh : 15/10/1974
- Số CMND : 030926255
- Ngày cấp : 14/02/2009
- Quê quán : Xã Lai Vu, huyện Kim Thành, Hải Dương

- Nơi đăng ký HKTT : Tổ 60, phường Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác
 - 12/1994 – 02/2004: Kế toán Công ty Xây dựng vật tư và vận tải – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 3/2004 – 11/2004: Kế toán Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 12/2004 – 9/2005: Kế toán Công ty Xây dựng vật tư và vận tải – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 10/2005 – 6/2007: Phụ trách kế toán Công ty TNHH Ortec Chemical – Khu công nghiệp Nomura Hải Phòng
 - 7/2007 – 9/2011: Kế toán trưởng Công ty TNHH Ortec Chemical (sau đổi tên thành Công ty TNHH TETSUGEN VN) – Khu công nghiệp Nomura Hải Phòng
 - 10/2011 - 3/2012: Kế toán Sàn giao dịch bất động sản Bạch Đằng – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
 - 4/2012 - 8/2014: Kế toán phòng Tài chính Kế toán Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
 - 9/2014 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 2.200 cổ phần, tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 2.200 cổ phần, tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
- Khoản nợ với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

2.3 Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : Phạm Đức Toàn
- Ngày tháng năm sinh : 02/7/1984
- Số CMND : 031084003032
- Ngày cấp : 15/9/2015
- Quê quán : Phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng
- Nơi đăng ký HKTT : Số nhà 10, ngõ 473 đường Đông Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác
 - 4/2009 – 9/2012: Chuyên viên phòng Đầu tư Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 10/2012 – 9/2016: Chuyên viên phòng Kế hoạch – Đầu tư Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 10/2016 – 12/2017: Phó Giám đốc – Phụ trách Ban quản lý Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
 - 01/2018 – 6/2018: Phó Trưởng phòng Đầu tư, kiêm Phó Giám đốc – Phụ trách Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng,
 - 7/2018 đến nay: Phó Trưởng phòng Đầu tư, kiêm Phó Giám đốc – Phụ trách Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng, Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Phó Trưởng phòng Đầu tư, kiêm Phó Giám đốc – Phụ trách Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng, Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
- Khoản nợ với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

3 Cơ cấu thành viên Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Trọng Khải	Tổng Giám đốc
2	Lưu Quang Bôn	Phó Tổng Giám đốc
3	Lưu Hồng Giang	Phó Tổng Giám đốc
4	Vũ Thành Phong	Phó Tổng Giám đốc
5	Bùi Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
6	Vũ Thị Oanh	Phó Tổng Giám đốc

➤ Sơ yếu lí lịch các thành viên

3.1 Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Nguyễn Trọng Khải
- Ngày tháng năm sinh : 6/11/1962
- Số CMND : 030956643
- Ngày cấp : 7/8/2009
- Quê quán : Xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
- Nơi đăng ký HKTT : Số 28/28 Phạm Tử Nghi – Nghĩa Xã – Lê Chân – Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác
 - 8/1986 – 12/1995: Công tác tại xí nghiệp Điện nước – Công ty xây dựng số 16
 - 01/1996 – 12/1999: Đội trưởng Trung tâm phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp Đồ Sơn
 - 01/2000 – 11/2003: Đội trưởng Công ty xây dựng kỹ thuật Hạ tầng – Tổng Công ty xây dựng Bạch Đằng
 - 12/2003 – 4/2005: Giám đốc Xí nghiệp xây dựng số 1 – Trường Công nhân kỹ thuật bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng An Dương – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 5/2005 – 7/2009: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bạch Đằng 5 – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 8/2009 – 4/2014: Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Bạch Đằng 5 – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 5/2014 – 02/2016: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
 - 3/2016 – 6/2016: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
 - 7/2016 đến nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 22.000 cổ phần, tỷ lệ 0,1% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu : 22.000 cổ phần, tỷ lệ 0,1% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
- Khoản nợ với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

3.2 Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Lưu Quang Bôn
- Ngày tháng năm sinh : 30/01/1960
- Số CMND : 031966888
- Ngày cấp : 4/8/2013
- Quê quán : Quỳnh Xá, Quỳnh Phụ, Thái Bình
- Nơi đăng ký HKTT : Số 266B, Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng.
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác
 - 01/1983 – 12/1989: Cán bộ Kỹ thuật thi công – Xí nghiệp xây dựng 201 – Công ty Xây dựng số 16;
 - 01/1990 – 3/1996: Đội trưởng Đội xây dựng – Xí nghiệp xây dựng 201 – Công ty Xây dựng số 16;
 - 03/1996 – 04/2003: Phó Giám đốc – Công ty xây dựng 201 – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng;
 - 04/2003 -07/2007: Giám đốc Công ty xây dựng 201 – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng;
 - 08/2007 – 9/2012: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng Bạch Đằng 201 – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng;
 - 10/2012 – 6/2014: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng.
 - 7/2014 – 6/2018: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
 - 7/2018 đến nay: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
 - Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 20.000 cổ phần, tỷ lệ 0,09% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 20.000 cổ phần, tỷ lệ 0,09% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
 - Khoản nợ với Công ty : Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

3.3 Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Lưu Hồng Giang
- Ngày tháng năm sinh : 14/7/1972
- Số CMND : 030838027
- Ngày cấp : 22/7/2011
- Quê quán : Đằng Hải, Hải An, TP Hải Phòng
- Nơi đăng ký HKTT : Số 341 Văn Cao, Hải An, Hải Phòng.
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác
 - 11/1997 – 9/1999: Chuyên viên phòng Kế hoạch kỹ thuật, Xí nghiệp xây dựng và trang trí nội thất, Công ty xây dựng số 16
 - 10/1999 – 6/2002 : Phó phòng Kinh tế kế hoạch, Công ty Xây dựng 234, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 7/2002 – 9/2003: Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch, Công ty Xây dựng 234, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 10/2003 – 9/2005: Phó Giám đốc Công ty Xây dựng 234, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 10/2005 – 9/2007: Phó Giám đốc công ty Công ty cổ phần tôn mạ màu Việt – Pháp, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng

- 10/2007 – 3/2009: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng 204, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 4/2009 – 11/2010: Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng 204, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng.
 - 12/2010 – 6/2013: Trưởng phòng Đầu tư, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 7/2013 – 4/2014: Trưởng phòng Kế hoạch – Đầu tư, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 5/2014 – 3/2016: Trưởng phòng Kinh tế thị trường, Trưởng phòng Quản lý Dự án 1, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
 - 4/2016 – 7/2016: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
 - 8/2016 – 6/2018: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
 - 7/2018 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 6.000 cổ phần, tỷ lệ 0,03% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 6.000 cổ phần, tỷ lệ 0,03% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
 - Khoản nợ với Công ty : Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

3.4 Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Vũ Thành Phong
 - Ngày tháng năm sinh : 20/8/1975
 - Số CMND : 030956365
 - Ngày cấp : 12/6/2006
 - Quê quán : Xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng
 - Nơi đăng ký HKTT : Số 9/118 Lam Sơn, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.
 - Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác
- 6/1998 - 5/2007: Đội trưởng Công ty cổ phần IDC
 - 6/2007 - 6/2009: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần IDC
 - 7/2009 - 09/2012: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Bạch Đằng
 - 10/2012 - 3/2014: Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Bạch Đằng
 - 4/2014 – 3/2016: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Bạch Đằng
 - 4/2016 – 11/2016: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Bạch Đằng
 - 12/2016 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 13.000 cổ phần, tỷ lệ 0,06% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 13.000 cổ phần, tỷ lệ 0,06% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
 - Khoản nợ với Công ty : Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

3.5 Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Bùi Thanh Tùng
- Ngày tháng năm sinh : 16/9/1979
- Số CMND : 031010288
- Ngày cấp : 12/10/2009
- Quê quán : Xã Thái Giang , Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình
- Nơi đăng ký HKTT : Số 10/41C đường Cát Cụt, An Biên, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác
 - 6/2006 – 3/2009: Cán bộ kỹ thuật Ban điều hành dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 4/2009 – 9/2010: Chỉ huy trưởng công trường dự án mở rộng Nhà máy xi măng Nghi Sơn – Trạm phân phối xi măng Ninh Thủy, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 10/2010 - 8/2011: Chuyên viên phòng Kinh tế thị trường, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 10/2011 - 10/2012: Phó Giám đốc Ban, Giám đốc Ban điều hành dự án Cải thiện vệ sinh môi trường thành phố Nha Trang – Gói thầu 1.5B, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 11/2012 - 3/2014: Phó Giám đốc Ban điều hành dự án Nhà máy nhiệt điện Mông Dương 1, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
 - 7/2014 – 9/2014: Phó Trưởng phòng Kinh tế thị trường; kiêm Giám đốc Ban điều hành dự án Vĩnh Niệm, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP.
 - 10/2014 – 3/2016: Phó Trưởng phòng Kinh tế thị trường (nay là phòng Quản lý Dự án 1); kiêm Giám đốc Ban điều hành dự án nhiệt điện Thái Bình, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP.
 - 4/2016 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 700 cổ phần, tỷ lệ 0,003% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 700 cổ phần, tỷ lệ 0,003% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
- Khoản nợ với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

3.6 Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Vũ Thị Oanh
- Ngày tháng năm sinh : 10/6/1974
- Số CMND : 031181386
- Ngày cấp : 12/12/2013
- Quê quán : Thụy Liên, Thái Thụy, Thái Bình
- Nơi đăng ký HKTT : Lô 82 Khu dân cư Thanh Toàn, An Đông, An Dương, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác
 - 01/1996 – 12/1996: Chuyên viên kế toán tại phòng Tài chính kế toán Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng;
 - 01/2010 – 9/2013: Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng;
 - 10/2013 – 6/2014: Kiểm soát viên chuyên trách tại Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng.
 - 7/2014 – 6/2018: Kế toán trưởng, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP

- 7/2018 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 12.000 cổ phần, tỷ lệ 0,06% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 12.000 cổ phần, tỷ lệ 0,06% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
- Khoản nợ với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

4 Kế toán trưởng

- Họ và tên : Nguyễn Thị Thanh Thái
- Ngày tháng năm sinh : 26/12/1974
- Số CMND : 024174000082
- Ngày cấp : 30/9/2015
- Quê quán : Triệu Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa
- Nơi đăng ký HKTT : Số 12 ngõ 167, đường Long Biên, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP. Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác
 - 1995 - 1997: Kế toán, Công ty TNHH Tuấn Anh
 - 1998 - 2001: Kế toán tổng hợp, Công ty TNHH Bánh kẹo Thăng Long
 - 2002 - 2003: Kế toán tổng hợp, Công ty TNHH Duy Thịnh
 - 2004 - 2011: Kế toán trưởng, Công ty LD Quốc tế ABC
 - 2012 - 2017: Kế toán trưởng, Công ty Cổ phần Vital, Công ty CP bất động sản Minh Điền Vital
 - 01/2018 – 6/2018: Kế toán trưởng, Tập đoàn BB Group, Công ty CP bất động sản Minh Điền Vital
 - 7/2018 đến nay: Kế toán trưởng, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
- Khoản nợ với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

5 Cán bộ quản lý (các chức danh khác do HĐQT phê duyệt)

- Họ và tên : Nguyễn Thị Thu Huyền
- Ngày tháng năm sinh : 12/09/1981
- Số CMND :
- Ngày cấp :
- Quê quán : Xã Ngũ Đoan, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng
- Nơi đăng ký HKTT : Số 150 lô 9, phường Đằng Hải, quận Hải An, TP Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác
 - 8/2003 - 9/2004: Kế toán, Công ty cổ phần xây dựng SeogWoo Việt Nam – Chi nhánh đại diện của Hàn Quốc tại Hà Nội
 - 10/2004 – 4/2006: Nhân viên Phân tích dữ liệu tài chính, Công ty tài chính Tập đoàn Mỹ - Word Vest Base – Chi nhánh đại diện tại Hà Nội

- 5/2006 – 02/2007: Chuyên viên khách hàng, Ngân hàng TMCP Techcombank – chi nhánh Hải Phòng
 - 3/2007 – 8/2008: Chuyên viên phòng dịch vụ và đầu tư - Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng
 - 9/2008 - 10/2009: Tổ trưởng tổ thẩm định độc lập: Tín dụng và đầu tư - Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng
 - 11/2009 - 9/2013: Phó phòng thẩm định độc lập và quản trị rủi ro: Tín dụng và đầu tư - Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng
 - 10/2013 - 4/2014: Phó phòng Khách hàng cá nhân và doanh nghiệp MSME, Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng
 - 5/2014 – 4/2017: Trưởng phòng Khách hàng cá nhân và doanh nghiệp MSME, Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng
 - 5/2017 - 6/2017: Chuyên viên phòng Kế hoạch – Đầu tư, Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
 - 6/2017 – 3/2018: Phó trưởng phòng Kế hoạch – Đầu tư, Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng -CTCP
 - 4/2018 – 7/2018: Trưởng Ban thư ký Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – CTCP
 - 8/2018 đến nay: Giám đốc Tài chính, kiêm Trưởng Ban thư ký Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - CTCP
- Chức vụ hiện tại tại Tổng Công ty: Giám đốc Tài chính, kiêm Trưởng Ban thư ký
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần sở hữu của người liên quan : Không có
 - Khoản nợ với Công ty : Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không có

6 Kế hoạch tăng cường quản trị Tổng Công ty

- Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty đại chúng để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh trong những năm tiếp theo.
- Tổng Công ty luôn chú trọng việc nâng cao công ty tác quản trị; Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty làm cơ sở triển khai công tác quản lý, điều hành hoạt động của Tổng Công ty.
- Rà soát lại toàn bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình theo hướng tinh gọn. Tuyển dụng những nhân sự có trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp với ngành nghề và phương hướng kinh doanh của Tổng Công ty.
- Thường xuyên cập nhật các quy định, chủ trương, chính sách của Nhà nước để vận dụng, triển khai thực hiện tại Tổng Công ty. Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Tiếp tục nghiên cứu và đề ra các giải pháp, tổ chức triển khai thực hiện phương án tái cơ cấu, tinh gọn, kiện toàn bộ máy, hoàn chỉnh hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp...

PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. BCTC kiểm toán năm 2017 (Riêng và Hợp nhất).

Hải Phòng, ngày 27 tháng 8 năm 2019

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT

Vũ Quang Bảo